

ĐỀ THI HỌC KÌ 2 – ĐỀ SỐ 9

MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6

BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU

Thời gian làm bài: 90 phút



BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM

Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)

Câu 1. Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật? là văn bản thuộc thể loại nào?

- A. Tiêu thuyết
- B. Truyện ngắn
- C. Văn bản nghị luận
- D. Văn bản thông tin

Câu 2. Câu văn sau có mấy cụm danh từ?

Mỗi chiếc lá rụng có một linh hồn riêng, một tâm tình riêng, một cảm giác riêng.

- A. 2
- B. 3
- C. 4
- D. 5

Câu 3. Văn bản *Cô bé bán diêm* phê phán đối tượng nào trong xã hội?

- A. Những người vô cảm

- B. Những kẻ vô ơn
- C. Những người giàu có
- D. Những người bất lịch sự

Câu 4. Đâu không phải là giá trị nghệ thuật của đoạn trích *Bài học đường đời đầu tiên*?

- A. Cách kể chuyện theo ngôi thứ nhất tự nhiên, hấp dẫn
- B. Nghệ thuật miêu tả loài vật sinh động, đặc sắc
- C. Ngôn ngữ chính xác, giàu tính tạo hình
- D. Ngôn ngữ bác học điêu luyện

Câu 5. Đâu không phải phát minh được nói đến trong văn bản *Những phát minh “tình cờ và bất ngờ”*?

- A. Đất nặn
- B. Xà phòng
- C. Kem que
- D. Giấy nhó

Câu 6. Theo văn bản *Tại sao nên có vật nuôi trong nhà*, tại sao khi nuôi thú cưng, trẻ sẽ phát triển ý thức?

- A. Vì trẻ không được người lớn chăm sóc nữa
- B. Vì vật nuôi luôn cần sự quan tâm, chăm sóc từ trẻ
- C. Vì vật nuôi tăng động và luôn cần người chơi cùng
- D. Đáp án khác

Câu 7. Ai là tác giả văn bản *Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật?*

A. Kim Hạnh Bảo

B. Trần Nghị Du

C. Hà My

D. Kim Hạnh Bảo và Trần Nghị Du

Câu 8. Khi kể về trải nghiệm bản thân sẽ sử dụng ngôi kể nào để kể?

A. Ngôi thứ nhất ngôi thứ ba xen kẽ

B. Ngôi thứ ba

C. Ngôi thứ nhất

D. Ngôi thứ tư

Câu 9. Nhận định nào nói đúng nhất về tính chất của truyện *Cô bé bán diêm*?

A. Cô bé bán diêm là một truyện cổ tích có tính bi kịch

B. Cô bé bán diêm là một truyện ngắn có hậu

C. Cô bé bán diêm là một truyện cổ tích có hậu

D. Cô bé bán diêm là một truyện cổ tích thần kì

Câu 10. Trong văn bản *Vì sao chúng ta phải đối xử thân thiện với động vật*, tác giả đã nhắc đến ý nào khi nêu lên luận điểm “Động vật gắn liền với tuổi thơ”?

A. Mè tôm, cá chế biến những món thanh đạm

B. Nhiều người từng dành hàng giờ ngồi nhìn lũ kiến “hành quân”

C. Con trâu kéo cày cho người nông dân

D. Đàn lợn con kêu éc éc trong chuồng

Câu 11. Qua đoạn trích *Bài học đường đời đầu tiên*, đâu là nhận định đúng nhất về Dế Mèn?

- A. Tự tin, dũng cảm
- B. Khệnh khạng, xem thường mọi người
- C. Hung hăng, xốc nỗi
- D. Tự phụ, kiêu căng

Câu 12. Câu thành ngữ nào phù hợp khi nói về lối sống của mụ vợ trong văn bản *Ông lão đánh cá và con cá vàng*?

- A. Ăn một bát cháo, chạy ba quãng đồng
- B. Ăn cháo đá bát
- C. Bụt chùa nhà không thiêng
- D. Cái nết đánh chết cái đẹp

Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

Câu 1. Xác định trạng ngữ và cho biết ý nghĩa của trạng ngữ:

- a. Khi mùa thu sang, khắp nơi, hoa cúc nở vàng.
- b. Những ngày giáp Tết, trong các chợ hoa, mọi người mua sắm nhiều.
- c. Vì chủ quan, nhiều bạn làm bài kiểm tra chưa tốt.
- d. Để đạt thành tích tốt, chúng tôi đã cố gắng rất nhiều.

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2. Hiện nay có nhiều bạn học sinh vì quá đam mê các trò chơi điện tử mà sao nhăng việc học. Em hãy viết bài văn nêu suy nghĩ của em về hiện tượng trên.

